

Bản án số: 23/2023/HS-PT
Ngày 12-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân Khánh.

Các Thẩm phán: Ông: Hoàng Văn Thụ

Ông: Ngôn Ngọc Viên.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Vinh Thịnh, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Nông Diệu Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 16/2023/TLPT-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo Hoàng Văn N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2023/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn N**, sinh ngày 07 tháng 01 năm 1988 tại huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm L, xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T (đã chết) và bà Lý Thị P, sinh năm 1959; vợ: Vũ Thị H, sinh năm 1989 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/11/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54 tháng về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Bị cáo hiện tại ngoại tại nơi cư trú đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Phan Thị Ngọc B – Văn phòng luật sư Nguyễn Đ – Đoàn Luật sư tỉnh C; có mặt.

- Bị hại: Nông Văn C, sinh năm 1991; trú tại: Tổ G, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

- *Người đại diện của bị hại:* Hoàng Thị N1, sinh năm 1984; trú tại: Tổ G, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng đầu tháng 3/2022, Phạm Văn K (*Sinh năm 1972; Trú tại: tổ C, phường T, thành phố C, tỉnh C*) thuê Hoàng Văn N lái xe ô tô tải ben màu xanh nhãn hiệu CHIẾN THẮNG biển kiểm soát 12K-15.43 chở vật liệu xây dựng. Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 18/3/2022, Hoàng Văn N điều khiển xe ô tô tải màu xanh nhãn hiệu CHIẾN THẮNG biển kiểm soát 12K-15.43 chở gạch từ nhà máy G1 thuộc xã H, thành phố C đi theo hướng đường V về hướng vòng xuyên cầu S, thành phố C. Khi đi đến ngã tư giao cắt giữa đường H và đường P - đường H thuộc tổ C, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, Hoàng Văn N đã không giảm tốc độ và không nhường đường cho xe mô tô màu đỏ đen nhãn hiệu HONDA FUTURE NEO biển kiểm soát 11F6-7858 do Nông Văn C (*Sinh năm 1991; trú tại: xã T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; Trú tại: tổ G, phường N, thành phố C*) điều khiển chở theo con trai của C là Nông Duy T1 (Sinh năm 2019) đang đi từ đường Phố Cũ sang đường H thuộc tổ D, phường H, thành phố C. Khi C điều khiển xe mô tô đi qua vạch sơn màu vàng đứt quãng chia đôi làn đường tại ngã tư (làn đường ngược chiều di chuyển của xe ô tô biển kiểm soát 12K-15.43 hướng từ hiệu vàng Kim Tín về hướng cầu S). Hoàng Văn N đánh lái, chuyển hướng sang bên trái để tránh dẫn tới va chạm, đẩy xe mô tô biển kiểm soát 11F6-7858 cùng với C về phía đồng gạch trên vỉa hè cạnh khách sạn G2 thì dừng lại. Hậu quả: Nông Văn C bị thương được đưa đi bệnh viện cấp cứu, Nông Duy T1 bị xây xát nhẹ, xe mô tô và xe ô tô bị hư hỏng.

Vật chứng tạm giữ gồm 01 xe ô tô tải màu xanh nhãn hiệu CHIẾN THẮNG biển kiểm soát 12K-15.43, 01 xe mô tô màu đỏ đen nhãn hiệu HONDA FUTURE NEO biển kiểm soát 11F6-7858 và các giấy tờ liên quan.

Kết quả khám nghiệm hiện trường hồi 11 giờ 20 phút ngày 18/3/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn tại ngã tư giao cắt giữa đường H và đường P - đường H; lòng đường Phố Cũ rộng 7m80cm, lòng đường Hoàng Đình G (cầu S) rộng 10m, giữa đường có vạch sơn màu vàng đứt quãng chia đôi đường thành hai chiều xe đi. Theo chiều hướng từ cầu S về hướng hiệu vàng Kim Tín: Lấy mép đường bên phải là (+) bên trái là (-). Lấy cột điện số hiệu 2PC/2D nằm bên phải đường H điểm mốc kí hiệu là (C), điểm AB là vạch kẻ bằng phấn để chia đôi ngã tư từ điểm A đến điểm B là 43m60cm, điểm CD là vạch kẻ sơn vàng đứt quãng chia đôi ngã tư từ điểm c đến điểm D là 31m. T2 của Ngã tư (I). Điểm (B) là mép đầu tiên của vạch giữa của vạch dành cho người đi bộ đường Phố Cũ. Lấy mép đường bên phải là (+) để đo vào đầu vết (1) và đầu vết (2).

Xe ô tô biển kiểm soát 12K-15.43 sau tai nạn nằm trên vỉa hè bên (-) đầu xe hướng vào nhà đang xây, đuôi xe hướng về cầu S. Trước bên phải xe ô tô cách điểm (I) là 11m01cm, cách điểm AB là 8m70cm. Trước sau bên phải cách

điểm (I) là 8m30cm, cách điểm AB là 6m90. Trục trước bên trái xe ô tô cách trục trước xe mô tô là 20cm, cách điểm móc (C) là 2m25cm. Trục sau bên trái xe ô tô cách trục sau xe mô tô là 4m30cm, cách điểm móc (C) là 3m40.

Xe mô tô biển kiểm soát 11F6-7858 sau tai nạn đổ nghiêng bên phải cạnh đồng gạch cạnh nhà đang xây, đầu xe hướng cầu S, đuôi xe hướng chệch hiệu vàng Kim Tín. Trục trước xe mô tô cách điểm CD là 11m30cm, cách điểm (I) là 11m70cm cách điểm móc (C) là 2m20cm. Trục sau xe mô tô cách điểm CD là 10m45, cách điểm (I) là 12m80cm, cách điểm móc (C) là 3m25cm.

Xác định tại hiện trường có các vị trí lần lượt như sau:

Dấu vết (1) là vết chà miết của lốp sau bên trái xe ô tô biển kiểm soát 12K-15.43 có chiều hướng từ cầu S hướng hiệu vàng K chệch chéo vào nhà đang xây có kích thước 22m50cm X 25cm. Đầu vết (1) cách đầu vết (2) là 2m70cm, cách điểm (I) là 17m60cm, cách điểm móc (C) là 24m40cm. Cuối vết (1) cách điểm (I) là 9m01cm, cách điểm móc (C) là 3m50cm, cách điểm AB là 5m80cm.

Dấu vết (2) là vết chà miết của lốp sau bên phải xe ô tô biển kiểm soát 12K-15.43 có chiều hướng từ cầu S hướng hiệu vàng K chệch chéo vào nhà đang xây có kích thước 21m60cm X 50cm. Đầu vết (2) cách điểm (I) là 15m40cm, cách đầu vết (3) là 13m10cm, cách điểm CD là 2m23cm, cách mép đường bên (+) là 3m20cm, cách điểm móc (C) là 23m40cm. Cuối vết (2) cách điểm (I) là 8m25cm, cách điểm móc (C) là 5m01cm, cách điểm AB là 6m52cm.

Dấu vết (3) là vết cày xước trên mặt đường của xe mô tô biển kiểm soát 11F6-7858 có chiều hướng cầu S hướng hiệu vàng Kim Tín chệch chéo vào nhà đang xây có kích thước 8m01cm X 2,5cm. Đầu vết (3) cách điểm CD là 3m06cm, cách điểm (I) là 4m40cm, cách điểm AB là 1m98cm, cách tâm vết (4) là 7m40cm, cách điểm (B) là 28m40cm, cách điểm móc (C) là 11m15cm. Cuối vết (3) cách điểm (I) là 8m45cm, cách điểm móc (C) là 3m90cm, cách điểm AB là 5m60cm.

Dấu vết (4) là vị trí thịt lợn và hộp sữa tại hiện trường, có kích thước 2m30cm X 1m26cm. T2 cách điểm (I) là 9m05cm, cách điểm AB là 4m55cm, đầu vết (5) là 2m60cm, cách điểm móc (C) là 3m80cm.

Dấu vết (5) là đám vết cày của xe mô tô biển kiểm soát 11F6-7858 có chiều hướng cầu S chệch nhà đang xây có kích thước 60cm X 62cm. Đầu vết (5) cách điểm (I) là 8m30cm, cách điểm (AB) là 5m75cm, cách tâm vết (6) là 1m35cm, cách điểm móc (C) là 4m66cm. Cuối vết (5) cách điểm (I) là 8m90cm, cách điểm móc (C) là 3m40cm, cách điểm AB là 6m90cm.

Dấu vết (6) là vị trí của cột biển báo bị đổ sau va chạm, có kích thước 2m55cm X 8,5cm. T2 vết (6) cách tâm vết (7) 2m05cm, cách điểm (I) là 9m05cm, cách điểm AB là 6m20cm, T2 vết (6) cách tâm vết (7) 2m05cm, cách điểm (I) là 9m05cm, cách điểm AB là 6m20cm, cách điểm móc (C) là 2m20cm.

Dấu vết (7) là vết máu tại hiện trường có kích thước 19cm X 10cm. T2 vết (7) cách điểm (AB) là 8m18cm; cách điểm (I) là 11m30cm, cách tâm vết (8) 1m90cm, cách điểm móc (C) là 2m30cm.

Dấu vết (8) là vị trí của đuôi xe mô tô biển kiểm soát 11F6-7858 tại hiện trường nằm trên đồng gạch cạnh nhà đang xây có kích thước 40cm X 1m40cm.

T2 vết (8) cách điểm (I) là 12m40cm, cách điểm (CD) là 10m60cm, cách điểm mốc (C) là 3m30cm.

Các dấu vết để lại hiện trường phù hợp với các dấu vết trên phương tiện tại hiện trường và phù hợp với biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô màu xanh nhãn hiệu CHIẾN THẮNG biển kiểm soát 12K-15.43, xe mô tô màu đỏ đen nhãn hiệu HONDA FUTURE NEO biển kiểm soát 11F6-7858.

Ngày 13/5/2022 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã trưng cầu Trung tâm P1 giám định thương tích Nông Văn C số 103. Tại bản kết luận giám định thương tích số: 061/22/TgT ngày 15/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh P1 kết luận thương tích Nông Văn C sau vụ tai nạn giao thông là 74% (*bảy mươi tư phần trăm*).

Ngày 15/4/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C ra Quyết định trưng cầu giám định số 86 giám định kỹ thuật số, điện tử xác định vận tốc của xe ô tô biển kiểm soát 12K-15.43 tại thời điểm ngay trước khi xảy ra tai nạn. Tại Bản kết luận giám định số 69/KL-KTHS ngày 29/04/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh C kết luận: *“Vận tốc trung bình của xe ô tô mang biển kiểm soát 12K-15.43 trước khi xảy ra va chạm là 37,3 km/h đến 38,5km/h”*.

Ngày 08/9/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C ban hành Quyết định trưng cầu định giá số 226 đề nghị định giá tài sản thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 12K-15.43 và xe mô tô biển kiểm soát 11F6-7858. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 70 ngày 18/10/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố C kết luận *“giá trị thiệt hại của các tài sản là 5.345.000đ (năm triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn đồng)*.

Đối với cột biển báo chỉ tên “Đường H”. Tại biên bản làm việc ngày 17/5/2022 đại diện Công ty cổ phần quản lý đường bộ tỉnh C xác định, Biển báo tên đường “Hiền Giang” do Công ty quản lý, sau vụ tai nạn giao thông ngày 18/3/2022 bị hư hỏng nhẹ.

Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do Hoàng Văn N điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12K-15.43 lưu thông trên đường khi đến đường giao nhau đã không giảm tốc độ và không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải gây hậu quả nghiêm trọng. Hành vi của Hoàng Văn N vi phạm khoản 1 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ *“Tại nơi giao nhau không có biển báo hiệu đi theo vòng xuyến, phải nhường đường cho xe đi đến từ bên phải”* và khoản 3 Điều 5, Thông tư 31/2019/TT-BGTVT, ngày 29 tháng 08 năm 2019 của Bộ G3 quy định *“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau: 3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức...”*.

Tại Bản án sơ thẩm số: 37/2023/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03 tháng 4 năm 2023, bị cáo Hoàng Văn N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Hoàng Văn N giữ nguyên nội dung kháng cáo và thừa nhận hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã nêu. Bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm chuyển hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo khai: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện nay bị cáo và vợ đã ly thân, vợ bị cáo đã rời khỏi nơi cư trú, hiện nay bị cáo là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con nhỏ. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã bồi thường thêm cho gia đình bị hại 8.000.000đ, gia đình bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án nhận định: Tòa án sơ thẩm xử phạt bị cáo Hoàng Văn N về tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015 là đúng quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm vụ án bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định nên là hợp lệ.

Xét kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn N: Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo. Các căn cứ xin được hưởng án treo là: Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo bồi thường thêm cho bị hại 8.000.000đ, bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, được chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận hiện nay bị cáo là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con nhỏ và mẹ già trên 60 tuổi, vợ bị cáo đã rời khỏi nơi cư trú, ở địa phương bị cáo là người chấp hành tốt mọi chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương tại nơi cư trú. Xét thấy kháng cáo xin được hưởng án treo là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn N; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2023/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi tư) tháng về tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*.

Luật sư Phan Thị Ngọc B, người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát, Bị cáo N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã bồi thường thêm cho bị hại

8.000.000đ, bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo được chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận hiện nay bị cáo là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con nhỏ và mẹ già trên 60 tuổi, vợ bị cáo đã rời khỏi nơi cư trú, ở địa phương bị cáo là người chấp hành tốt mọi chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương tại nơi cư trú. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn N.

Bị cáo Hoàng Văn N không có ý kiến gì tranh luận, nhất trí với ý kiến của người bào chữa, không có lời bào chữa bổ sung;

Trong lời nói sau cùng bị cáo Hoàng Văn N đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Hoàng Văn N có đơn kháng cáo; đơn kháng cáo của bị cáo viết trong hạn luật định và đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, do đó kháng cáo của bị cáo là hợp lệ.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Hoàng Văn N tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 18/3/2022 Hoàng Văn N điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12K-15.43 chở gạch đi từ nhà máy G1 thuộc xã H, thành phố C đến công trình xây dựng bờ kè Sông B thuộc phường H, thành phố C. Khi đi đến ngã tư giao cắt giữa đường H và đường P - đường H thuộc tổ C, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, N đã không giảm tốc độ và không nhường đường cho xe mô tô biển kiểm soát 11F - 6785 do Nông Văn C điều khiển đi từ bên phải hướng từ đường P đường H nên đã xảy ra va chạm. Hậu quả: Nông Văn C bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 74% (*bảy mươi tư phần trăm*).

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo Hoàng Văn N về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo: Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm. Thấy rằng: Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 65.000.000đ, tại phiên tòa sơ thẩm bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tự nguyện bồi thường thêm cho bị hại số tiền 8.000.000đ với mục đích để bồi thường giá trị chiếc xe máy, đại diện hợp pháp của bị hại cũng đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Theo biên bản làm việc ngày 11/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng với chị Hoàng Thị N1 (Đại diện hợp pháp của bị hại) và tại phiên tòa phúc thẩm chị N1 xác nhận chị đã nhận được số tiền 8.000.000đ từ bị cáo và tự nguyện làm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa

phúc thẩm bị cáo đã khai báo thành khẩn, nhận thức đầy đủ về hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải, chính quyền địa phương cũng xác nhận nội dung hiện nay bị cáo là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con nhỏ và mẹ già trên 60 tuổi, vợ bị cáo đã rời khỏi nơi cư trú, ở địa phương bị cáo là người chấp hành tốt mọi chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương tại nơi cư trú. (Tại Biên bản xác minh ngày 22/6/2023 Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú đã xác nhận nội dung này). Như vậy bị cáo được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Hội đồng xét xử xét thấy: Nguyên nhân để xảy ra tai nạn một phần do lỗi của bị hại khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông tại nơi giao nhau không đảm bảo khoảng cách an toàn. Bị cáo N là người có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội do lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận là người luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Việc cho bị cáo được hưởng án treo không ảnh hưởng đến cuộc đấu tranh phòng và chống tội phạm ở địa phương. Do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà vẫn đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo. Cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn N.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn N được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn N; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2023/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi tư) tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Văn N cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách; trong trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Hoàng Văn N phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh CB;
- Sở Tư pháp tỉnh CB;
- TAND thành phố Cao Bằng;
- VKSND thành phố Cao Bằng;
- Công an thành phố Cao Bằng;
- Chi cục THADS thành phố Cao Bằng;
- Phòng KTNV và THA;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân Khánh